

**KẾ HOẠCH**  
**Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2018**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/05/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện những văn bản có nội dung chưa phù hợp, trái pháp luật, để kịp thời kiến nghị đình chỉ thi hành, bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ văn bản; góp phần bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật; đồng thời kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xác định trách nhiệm của cơ quan, người đã ban hành văn bản trái pháp luật; qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật tại địa phương.

**2. Yêu cầu**

- Công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, đầy đủ, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở (đơn vị chủ trì soạn thảo) với đơn vị chủ trì rà soát (Thanh tra Sở) trong quá trình tự kiểm tra và kiểm tra.

**II. NỘI DUNG**

**1. Tự kiểm tra, kiểm tra văn bản**

- Tự kiểm tra Quyết định là văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị mình tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Các văn bản khác thuộc đối tượng kiểm tra văn bản: Ngoài các văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại Kế hoạch này, các văn bản khác thuộc đối tượng kiểm tra bao gồm: Văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật, hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành (khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân).

ε

## 2. Nội dung kiểm tra văn bản:

- Thẩm quyền ban hành văn bản gồm thẩm quyền về hình thức và thẩm quyền nội dung.

- Nội dung văn bản.

- Căn cứ ban hành; thể thức, kỹ thuật trình bày; trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản.

## III. PHƯƠNG THỨC KIỂM TRA

- Kiểm tra văn bản do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản gửi đến.

- Kiểm tra văn bản khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Kiểm tra văn bản theo chuyên đề, địa bàn hoặc ngành, lĩnh vực.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Phân công trách nhiệm

- Các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở tổ chức tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do đơn vị mình tham mưu, gửi báo cáo kết quả về phòng Thanh tra để theo dõi, tổng hợp.

- Kịp thời cung cấp thông tin, tư liệu, tài liệu cần thiết và phối hợp chặt chẽ với phòng Thanh tra trong quá trình tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

### 2. Chế độ báo cáo

- Nội dung báo cáo: thực hiện theo quy định tại Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016.

- Thời hạn gửi báo cáo, gửi các biểu mẫu kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản: gửi về phòng Thanh tra **trước ngày 05/01/2019**.

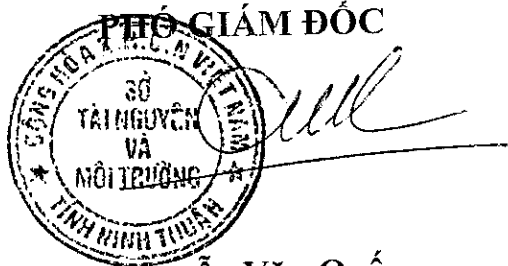
- Thanh tra Sở rà soát, tổng hợp và gửi báo cáo (kèm biểu mẫu), tham mưu Giám đốc Sở báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (và Sở Tư pháp) **trước ngày 15/01/2019**.

Yêu cầu các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này./.

### Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (báo cáo)
- Sở Tư pháp;
- GD và các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: V f, TTr.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Quế